

Số: 2010/QĐ-UBND

Nghệ An, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tân, trú tại khối 11, phường Quỳnh Mai, tỉnh Nghệ An (lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại;

Căn cứ Nghị định số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý Nhà nước của Thanh tra Chính phủ;

Xét đơn khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tân, trú tại khối 11, phường Quỳnh Mai, tỉnh Nghệ An.

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh Nghệ An tại Văn bản số 605/TTr-PIII ngày 10/4/2026 về việc giải quyết khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tân.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Nguyễn Thị Tân khiếu nại về việc nhà nước thu hồi phần diện tích đất của gia đình ông trong phạm vi 13,5 m để thực hiện dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A” nhưng không bồi thường về đất.

Nội dung khiếu nại này đã được UBND phường Quỳnh Mai giải quyết tại Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 21/11/2025.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT LẦN ĐẦU CỦA UBND PHƯỜNG QUỲNH MAI:

Bà Nguyễn Thị Tân trú tại khối 11, phường Quỳnh Mai khiếu nại nhà nước thu hồi đất của gia đình trong phạm vi 13,5m để thực hiện dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1A nhưng chưa được bồi thường về đất là khiếu nại sai, bởi vì:

- Nguồn gốc đất phần diện tích bám đường Quốc lộ 1A bị ảnh hưởng bởi dự án nâng cấp và mở rộng Quốc lộ 1A giai đoạn 2011-2014 của bà Nguyễn Thị Tân là đất khai hoang, không có căn cứ là phần diện tích này do xã cấp cho

bà Nguyễn Thị Tân theo chế độ di dân năm 1975 và sử dụng vào mục đích đất ở trước ngày 21/12/1982.

- Thời điểm sử dụng đất của gia đình bà Nguyễn Thị Tân sau ngày 21/12/1982 (trước thời điểm quy hoạch hành lang an toàn giao thông Quốc lộ 1A theo Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ)

- Bản đồ địa chính năm 1997 lưu trữ tại phường Quỳnh Xuân thể hiện là đất Hoang tại thửa 344 và thửa 345.

- Phần diện tích đất trong phạm vi 13,5m mà bà Nguyễn Thị Tân đang khiếu nại chưa được cấp GCNQSD đất theo quy định tại khoản 4 điều 50 Luật Đất đai năm 2003. Mặt khác, theo kết quả làm việc với công dân, kết quả xác minh và tài liệu, chứng cứ thu thập được, không có căn cứ pháp lý để chứng minh việc UBND xã Quỳnh Xuân trước đây giao đất cho gia đình sát Quốc lộ 1A. Vì vậy, không đủ căn cứ để khẳng định nhà nước đã thu hồi đất trong phạm vi 13,5m của gia đình bà Nguyễn Thị Tân. Do đó, phần diện tích này không đủ điều kiện được bồi thường khi nhà nước thu hồi đất theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 43 Luật Đất đai năm 2003.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH NỘI DUNG KHIẾU NẠI.

1. Kết quả làm việc với bà Nguyễn Thị Tân – người khiếu nại:

Tại buổi làm việc, bà Nguyễn Thị Tân cho biết lý do bà không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch UBND phường Quỳnh Mai, bởi vì bà cho rằng: Việc xác định nguồn gốc của gia đình tôi không đúng, đất của gia đình có nguồn gốc do di dân từ làng Chòm Cờ năm 1975 lên làng mới, thuộc khối 11, phường Quỳnh Mai hiện nay. Căn cứ thửa đất đã được cấp đất lần đầu năm 1996 (gồm đất vườn và đất ở mang tên Nguyễn Thị Tăng). Năm 2014, cấp đổi và đính chính sang tên Nguyễn Thị Tân. Tháng 6 năm 2021, do sai diện tích và ranh giới nên cấp đổi lại. Tháng 9 năm 2021 nâng hạn mức đất ở (1000 m² đất ở). Đây là căn cứ để gia đình chứng minh nguồn gốc đất ở của gia đình trước năm 1980. Tháng 12 năm 2021, thửa đất được tặng cho em trai là ông Nguyễn Công Cẩn và con trai Nguyễn Đình Tráng.

Năm 2021, thửa đất của bà Nguyễn Thị Tân mới tách cho em trai là ông Nguyễn Công Cẩn, nhưng thửa đất của ông Nguyễn Công Cẩn được đền bù về đất trong phạm vi 13,5m mà đất của bà Tân tách cho con trai là ông Nguyễn Đình Tráng (từ cùng một thửa đất của bà Tân).

Tôi yêu cầu làm rõ nội dung: Theo bản đồ 299, thửa đất của bà Tân là 1 thửa liền (số thửa 52, Tờ bản đồ số 06) nhưng lý do tại sao đến bản đồ năm 1997 lại thể hiện tách thửa đất số 52 nói trên của bà Tân thành 3 thửa, trong đó có 2 thửa thể hiện là đất hoang (thửa số 344, 345), trong khi đó năm 1996 thửa đất trên đã cấp giấy CNQSDĐ mang tên bà Nguyễn Thị Tăng (tên khi chưa lấy chồng của bà Tân).

Ngày 18/3/2026, bà Nguyễn Thị Tân có đơn gửi Đoàn xác minh khiếu nại giải trình thêm về nguồn gốc, thời điểm và quá trình sử dụng đất như sau: Tại thời điểm được giao đất thì gia đình tôi được cấp bao gồm thửa 52, thửa 52.2 và 52.4 theo bản đồ 299 nhưng trong quá trình sử dụng thì xảy ra tranh chấp với ông Nguyễn Đình Phấn tại thửa 52.2 và 52.4 vào khoảng thời gian cuối năm 1981 hoặc 1982 (sau thời điểm chồng tôi là ông Nguyễn Đình Hùng qua đời năm 1980; em trai tôi là ông Nguyễn Công Thận, sau thời gian phục vụ ở chiến trường biên giới tây nam đã được phục viên trở về quê nhà bình an năm 1981). Tuy nhiên, tại thời điểm đó đất rộng, dân cư thưa thớt, địa bàn hoang vu nên gia đình tôi đã thống nhất không đòi lại quyền sử dụng của 2 thửa đó nữa và chấp nhận hiện trạng đó cho đến nay. Năm 1993- 1994, gia đình tôi xây ốt trên một phần của thửa 344, 345 (theo BĐ 1997), làm ốt bán hàng cho đến khi nhà nước lấy đất để làm đường, trong thời gian đó gia đình tôi đã đóng thuế đầy đủ. Năm 1997 nhà nước đo đạc lại bản đồ lại đo đất ở của gia đình tôi thành 3 thửa gồm các thửa 344, 345, 346; việc đo đạc gia đình tôi không biết, lại còn xác định sai loại đất cho 2 thửa 344, 345 là đất hoang trong khi gia đình tôi đã xây dựng công trình từ năm 1993-1994. Căn cứ theo quá trình sử dụng và các nguồn thông tin được gia đình xác minh về nguồn gốc sử dụng thửa đất thì tôi thấy tờ bản đồ 1997 không thể hiện đúng hiện trạng, hình thể, diện tích và nguồn gốc đất của gia đình tôi.

* Tài liệu, chứng cứ công dân cung cấp (ngoài những tài liệu, hồ sơ đã cung cấp cho UBND phường Quỳnh Mai trong quá trình giải quyết lần đầu) bao gồm: Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất được cấp qua các thời kỳ (04 giấy chứng nhận QSDĐ, hình thức: bản phôi tô chưa chứng thực, chưa đổi chiếu bản gốc).

2. Kết quả làm việc với UBND phường Quỳnh Mai:

Theo báo cáo số 200/BC-UBND ngày 31/3/2026 của UBND phường Quỳnh Mai thể hiện: Thửa đất số 338 tờ bản đồ số 40 (bản đồ số), địa chỉ thửa đất khối 11 phường Quỳnh Mai, tỉnh Nghệ An có nguồn gốc và quá trình sử dụng đất của hộ bà Nguyễn Thị Tân như sau:

2. 1. Thông tin thửa đất theo bản đồ qua các thời kỳ:

Thửa đất bà Nguyễn Thị Tân được thể hiện như sau:

- Bản đồ 299 (chính lý) cấp giấy năm 1996, tờ bản đồ số 6, thửa số 52 diện tích 1.125 m²

- Bản đồ địa chính đo đạc năm 1997 thể hiện tại thửa 344, 345 và 346, tờ 124-71, diện tích 985 m²

- Bản đồ số thể hiện thửa số 338 tờ bản đồ số 40, diện tích 948,7 m² (được chỉnh lý từ thửa 377 diện tích 1222,8m²).

Theo bản đồ 299 chỉnh lý cấp giấy tại tờ bản đồ số 06 thì thửa đất số 52 của bà Tân có nét chỉnh lý tẩy xóa chồng lấn nét vẽ cũ nên không xác định được chính xác trước khi chỉnh lý thửa đất được đo thành bao nhiêu thửa.

Bản đồ địa chính đo đạc năm 1997 được đo thành 03 thửa thể hiện tại thửa 344, 345 và 346, tờ 124-71, diện tích 985 m² trong đó có 02 thửa thể hiện mã loại đất Hg

2. 2. Căn cứ cấp giấy chứng nhận QSD đất cho bà Nguyễn Thị Tăng (Tân)

Năm 1996, UBND huyện Quỳnh Lưu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất căn cứ theo luật đất đai năm 1993, Nghị định số 64-CP ngày 27/9/1993.

2. 3. Về nguồn gốc thửa đất bà Nguyễn Thị Tân đang khiếu nại:

- Thửa đất bà Nguyễn Thị Tân khiếu nại có nguồn gốc sử dụng gồm 2 phần, phần lớn diện tích do UBND xã Quỳnh Xuân cũ cấp đất ở di dân năm 1975 cho hộ bà Nguyễn Thị Tăng được cấp đổi lại thành Nguyễn Thị Tân là thửa 346 tờ bản đồ 124-71; Phần diện tích còn lại bám đường Quốc Lộ 1A là đất hoang được thể hiện tại 2 thửa đất số 344 và 345 tờ bản đồ 124-71 đo đạc năm 1997 không cùng nguồn gốc và thời điểm sử dụng với thửa 346 tờ bản đồ 124-71.

- Phạm vi cấp giấy: Khi thực hiện cấp giấy chứng nhận lần đầu phần diện tích trong phạm vi 13,5m không được cấp giấy chứng nhận.

2. 4. Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được UBND huyện Quỳnh Lưu cấp GCNQSD đất lần đầu số G 486167 cấp ngày 10/5/1996 cho bà Nguyễn Thị Tăng (nay đổi tên thành Nguyễn Thị Tân).

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An cấp năm 2021 cho bà Nguyễn Thị Tân tại thửa số 377, tờ bản đồ số 40, diện tích 1.222,8 m².

- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An cấp năm 2021 cho ông Nguyễn Đình Tráng tại thửa số 338, tờ bản đồ số 40, diện tích 948,7 m² (ông Nguyễn Đình Tráng nhận thừa kế diện tích đất của bà Nguyễn Thị Tân).

2.5. Về hồ sơ địa chính lưu lập tại UBND phường Quỳnh Mai:

Thửa đất bà Nguyễn Thị Tân được thể hiện như sau:

- Bản đồ 299 chỉnh lý (trên nền tảng bản đồ 299) cấp giấy năm 1996, tờ bản đồ số 6, thửa số 52 diện tích 1.125 m²

- Bản đồ địa chính đo đạc năm 1997 thể hiện tại thửa 344, 345 và 346, tờ 124-71, diện tích 985 m²

- Bản đồ số thể hiện thửa số 338, tờ bản đồ số 40, diện tích 948,7 m² (được chỉnh lý từ thửa 377 diện tích 1222,8m²).

Theo bản đồ 299 chỉnh lý cấp giấy tại tờ bản đồ số 06 thì thửa đất số 52 của bà Tân có nét chỉnh lý tẩy xóa chồng lấn nét vẽ cũ nên không xác định được chính xác trước khi chỉnh lý thửa đất được đo thành bao nhiêu thửa.

Bản đồ địa chính đo đạc năm 1997 được đo thành 03 thửa, bao gồm thửa 344, 345 và 346, tờ 124-71, diện tích 985 m² trong đó có 02 thửa thể hiện mã loại đất Hg (đất hoang)

2.6. Về phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A:

a) Về hồ sơ PMU1 năm 1994-1996:

- Tại UBND xã không có hồ sơ lưu trữ về dự án PMU1 năm 1994-1996 của hộ bà Nguyễn Thị Tân.

b) Về hồ sơ bồi thường dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A năm 2013-2014:

+ Quyết định số 1668/QĐ-UBND ngày 13/7/2012 của UBND huyện Quỳnh Lưu về việc thu hồi đất tại phường Quỳnh Xuân, trong đó bà Nguyễn Thị Tăng (Tân) nhà nước thu hồi 41m² loại đất vườn (ngoài phạm vi 13,5m).

+ Bồi thường đất số tiền 246.000.000 đồng + tài sản 2.822.000 đồng + hoa màu 180.000 đồng được phê duyệt tại Quyết định số 67/QĐ-UBND ngày 23/8/2013 của UBND Thị xã Hoàng Mai về việc phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ để thực hiện dự án: đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A (đợt 2) đoạn đi qua phường Quỳnh Xuân (ngoài phạm vi 13,5m)..

+ Bồi thường đất số tiền 28.000.000 đồng được phê duyệt tại Quyết định số 1276/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của UBND thị xã Hoàng Mai về việc phê duyệt phương án bồi thường và hỗ trợ để thực hiện dự án: đầu tư xây dựng công trình mở rộng Quốc lộ 1A (đợt 16) đoạn đi qua phường Quỳnh Xuân (không bồi thường về đất).

+ Quyết định số 1275/QĐ-UBND ngày 20/11/2015 của UBND thị xã Hoàng Mai về việc thu hồi đất tại phường Quỳnh Xuân, trong đó bà Nguyễn Thị Tăng (Tân) nhà nước thu hồi 4,8m² loại đất vườn (ngoài phạm vi 13,5m)..

+ Biên bản xác định giá trị bồi thường xác định giá trị đất 41m² x 6.000.000 đồng = 246.000.000 đồng; 4,8m² x 6.000.000 đồng = 28.800.000 đồng.

3. Về hiện trạng sử dụng đất.

Hiện nay, phần diện tích trong phạm vi 13.5m tại thửa đất của gia đình bà Nguyễn Thị Tân đã được Nhà nước thi công làm đường nên không còn hiện trạng để kiểm tra việc sử dụng đất.

IV. KẾT QUẢ ĐỐI THOẠI:

Ngày 06/4/2026, Thanh tra tỉnh tổ chức buổi đối thoại với người khiếu nại, người bị khiếu nại (UBND phường Quỳnh Mai) và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan. Kết quả buổi đối thoại:

Công dân: Nguyễn Đình Tráng (người được bà Nguyễn Thị Tân uỷ quyền tham gia đối thoại) thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh, kiến nghị hướng giải quyết của Đoàn xác minh liên ngành.

Đại diện Lãnh đạo Thanh tra tỉnh (chủ trì buổi đối thoại), đại diện Sở Nông nghiệp và Môi trường, các thành viên Đoàn xác minh liên ngành và các tổ chức, cá nhân tham gia buổi đối thoại thống nhất với báo cáo của Đoàn xác minh.

UBND phường Quỳnh Mai không thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh, kiến nghị hướng giải quyết của Đoàn xác minh liên ngành và có ý kiến giữ nguyên quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu, bởi vì UBND phường cho rằng kết quả giải quyết khiếu nại lần đầu là có căn cứ.

V. KẾT LUẬN:

1. Việc bà Nguyễn Thị Tân khiếu nại, yêu cầu nhà nước bồi thường diện tích đất của gia đình bà nằm trong phạm vi 13,5m đã giải phòng mặt bằng để thực hiện dự án “Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1A” là khiếu nại đúng, bởi vì:

- Phần diện tích đất nằm trong phạm vi 13,5m của gia đình bà Nguyễn Thị Tân thuộc hành lang an toàn giao thông mà bà Tân khiếu nại yêu cầu nhà nước bồi thường có nguồn gốc do UBND xã Quỳnh Xuân (cũ) cấp đất ở di dân năm 1975, gia đình bà sử dụng từ đó cho đến nay (*trước thời điểm quy hoạch hành lang an toàn giao thông Quốc lộ 1A theo Nghị định số 203/HĐBT ngày 21/12/1982 của Hội đồng bộ trưởng về ban hành điều lệ bảo vệ đường bộ*). Năm 1996 được cấp Giấy CNQSD đất tại thửa 52, tờ bản đồ số 6. Căn cứ hồ sơ về đất đai (sổ mục kê, sổ địa chính, sổ cấp giấy CNQSD đất) thì thửa đất bà Nguyễn Thị Tân được thể hiện là đất thổ cư có diện tích 1125m² trùng khớp với diện tích thể hiện tại bản đồ 299 chính lý.

- Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003; Nghị định số 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, Điều 46 Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Văn bản số 1297/BTNMT-TCQLĐĐ ngày 21/3/2019 thì diện tích đất của gia đình bà Nguyễn Thị Tân nằm trong phạm vi 13,5m mà bà Tân đang khiếu nại đủ điều kiện để được xem xét bồi thường về đất.

2. Kết quả giải quyết khiếu nại (lần đầu) của Chủ tịch UBND phường Quỳnh Mai đối với khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tân tại Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 là chưa đảm bảo quy định của pháp luật.

Từ những nhận định và căn cứ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Không công nhận kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND phường Quỳnh Mai tại Quyết định số 1373/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 đối với khiếu nại của bà Nguyễn Thị Tân

Điều 2. Giao Chủ tịch UBND phường Quỳnh Mai:

- Lập, phê duyệt phương án bồi thường phần diện tích đất của gia đình bà Tân nằm trong phạm vi 13,5m theo đúng quy định.

- Tổ chức rút kinh nghiệm đối với các tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm giải quyết khiếu nại (lần đầu) của bà Nguyễn Thị Tân chưa đúng quy định

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực sau 30 ngày kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Tài chính; Chủ tịch UBND phường Quỳnh Mai; bà Nguyễn Thị Tân và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Lãnh đạo Thanh tra tỉnh (b/c);
- Lưu VT, HS.



Hoàng Phú Hiền